

V, ngày 02 tháng 3 năm 2023

Số: 78/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 61/2023/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ 30, phố Thành C, phường Thọ Sơn, TP. V, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Lê Thành C, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 7, xã Trung Vương, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- C nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Thành C
- C nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Chị H và anh C đều xác định vợ chồng không có con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.
 - Về tài sản chung, nợ chung và c sức đóng góp: Chị H và anh C đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0010118 ngày 09/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P. Chị H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- UBND xã Trung Vương, TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Anh T